ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 925 /UBND-KT V/v cung cấp thông tin phục vụ xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII liên quan đến tỉnh Lạng Sơn	*Lạng Sơn, ngày 17 tháng 7 năm 2023*

Kính gửi: Bộ Công Thương.

Thực hiện Công văn số 4367/BCT-ĐL ngày 06/7/2023 của Bộ Công Thương về việc cung cấp thông tin để xem xét, xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII, UBND tỉnh Lạng Sơn cung cấp thông tin như sau:

I. ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN NGUỒN ĐIỆN ĐANG TRIỂN KHAI XÂY DỰNG

1. Thống kê danh mục, quy mô, địa điểm, phương án đấu nối các dự án đang thực hiện xây dựng *(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo văn bản này).*

2. Tình hình triển khai xây dựng các dự án

a) Dự án Thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6): sau khi tái khởi công dự án quý II/2019, chủ đầu tư là Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn đầu tư xây dựng Hải Lý đã tập trung nguồn nhân lực, trang thiết bị để thi công công trình, kế hoạch hoàn thành xây dựng nhà máy vào Quý II/2022 theo tiến độ tại Văn bản số 342/UBND-KT ngày 24/3/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Thuỷ điện Bản Nhùng (Kỳ cùng 6). Tuy nhiên, do ảnh hưởng đại dịch Covid-19, tiến độ nhập máy bóc, thiết bị nhà máy từ nước ngoài bị chậm so với kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện dự án theo tiến độ đã đăng ký, hướng dẫn kịp thời và giải quyết các vướng mắc mà chủ đầu tư đề xuất theo đúng quy định. Hiện nay, dự án đã thi công cơ bản hoàn thành khối lượng các hạng mục công trình, dự án đang thực hiện hoàn tất các thủ tục hồ sơ và nghiệm thu hoàn thành công trình, dự kiến phát điện quý IV/2023.

b) Dự án Thủy điện Bản Lải: Dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu ngày 07/9/2016, chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 19/11/2018, tổng mức đầu tư là 203,779 tỷ đồng. Nhà máy thủy điện Bản Lải là hợp phần thuộc Dự án hồ chứa nước Bản Lải, tỉnh Lạng Sơn được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 5804/QĐ-BNN-XD ngày 31/12/2014, chủ đầu tư là Công ty cổ phần Điện Trường Thịnh Bản Lải. Hiện nay, dự án đã thi công cơ bản hoàn thành khối lượng các hạng mục công trình, dự án đang thực hiện hoàn tất các thủ tục hồ sơ và nghiệm thu hoàn thành công trình, dự kiến phát điện quý IV/2023.

c) Dự án Thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc): dự án được UBND tỉnh Lạng Sơn cấp Giấy chứng nhận đầu tư từ ngày 22/4/2008. Trong quá trình triển khai thực hiện Dự án, Công ty cổ phần năng lượng SOMECO 1 đã được các cơ

quan chức năng của tỉnh Lạng Sơn tạo điều kiện thuận lợi, tuy nhiên tiến độ triển khai, thực hiện dự án rất chậm. Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định ngừng hoạt động toàn bộ dự án Thuỷ điện Bắc Giang (Vàng Puộc) tại Quyết định số 54/QĐ-SKHĐT ngày 06/4/2023.

3. Đánh giá khó khăn, vướng mắc

Việc đầu tư công trình năng lượng theo quy hoạch đòi hỏi tập trung nhiều nguồn lực, đồng thời công tác giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 dẫn đến tiến độ nhập các thiết bị của dự án thủy điện từ nước ngoài không đảm bảo tiến độ theo kế hoạch, các chuyên gia nước ngoài không thể nhập cảnh để tham gia tư vấn kỹ thuật, công nghệ cho dự án. Do vậy, ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thực hiện dự án.

II. ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN NGUỒN ĐIỆN ĐÃ ĐƯỢC CÁC CẤP PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH TRƯỚC KHI QUY HOẠCH ĐIỆN VIII ĐƯỢC PHÊ DUYỆT

1. Các dự án đã triển khai các công việc sau khi được phê duyệt quy hoạch

1.1. Thống kê danh mục, quy mô, địa điểm, phương án đấu nối các dự án đang thực hiện xây dựng *(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo văn bản này).*

1.2. Tình hình các công việc đã triển khai thực hiện *(cấp chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư, năng lực nhà đầu tư, công tác chuẩn bị đầu tư, đất đai, diện tích chiếm dụng đất rừng,...)* và đánh giá mức độ ưu tiên phát triển đối với từng dự án

a) Dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II:

Dự án đầu tư xây dựng công trình nhà máy nhiệt điện Na Dương II được Hội đồng quản trị Tổng Công ty Điện lực - TKV phê duyệt tại Quyết định số 2016/QĐ-ĐLTKV ngày 11/11/2019. Theo nghiên cứu khả thi được duyệt, Dự án nhà máy nhiệt điện Na Dương II là dự án nhóm A, có quy mô công suất 110MW được xây dựng tại thị trấn Na Dương và xã Sàn Viên, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Tổng mức đầu tư sau thuế của dự án là 4.088 tỷ đồng.

Về tiến độ thực hiện dự án: đến nay chủ đầu tư đã thực hiện việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án; rà phá bom mìn; lập hồ sơ thoả thuận đo đếm điện năng; hệ thống thông tin liên lạc và SCADA/EMS; thiết kế kỹ thuật hệ thống bảo vệ rơ le; đàm phán giá điện; san gạt mặt bằng nhà máy chính, hệ thống điện thi công; lựa chọn, ký hợp đồng gói thầu 29 *(tư vấn kỹ thuật, giám sát thi công gói thầu EPC Nhà máy chính);* ký hợp đồng với Ngân hàng Bank Of China - Hong Kong (BOCHK) thu xếp vốn vay cho dự án. Một số nội dung đang thực hiện như: thủ tục xin thuê đất thực hiện dự án, đấu thầu lựa chọn gói thầu EPC lần 3. Do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 trong 02 năm qua đã ảnh hưởng đến việc triển khai gói thầu EPC, dẫn tới phải tổ chức đấu thầu lại và tiến độ dự án đã không đáp ứng được kế hoạch đề ra. Hiện nay, chủ đầu tư đang tiếp tục tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu EPC - Nhà máy chính; dự án gặp khó khăn trong việc thu xếp vốn để thực hiện dự án do một số nguyên nhân như: chưa có kết quả lựa chọn nhà thầu EPC, đồng thời trên thị

trường vốn quốc tế có sự thay đổi lớn về quan điểm tài trợ cho các dự án nhiệt điện đốt than theo cam kết của Chính phủ Việt Nam tại COP26 đưa mức phát thải ròng về "0" đến năm 2050.

b) Dự án Thủy điện Tràng Định 2: chủ đầu tư là Công ty cổ phần Tân Việt Bắc Lạng Sơn, tổng mức đầu tư là 1.048,6 tỷ đồng. Dự án đã được Bộ Công Thương phê duyệt bổ sung Quy hoạch thủy điện nhỏ toàn quốc[1]; phù hợp với Quy hoạch điện lực tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2016-2025 có xét đến năm 2035 và Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV đã được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 1210/QĐ-BCT ngày 29/3/2016; UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 19/6/2021 chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho Dự án Thủy điện Tràng Định 2. Hiện nay, chủ đầu tư đang hoàn thành hồ sơ pháp lý liên quan, công tác chuẩn bị đầu tư, đã phê duyệt dự án, thực hiện điều chỉnh vị trí đập đầu mối và thực hiện trình điều chỉnh thời gian khởi công dự án, dự án dự kiến hoàn thiện và hoạt động vào Quý I/2025.

c) Dự án Thủy điện Đèo Khách: dự án được Bộ Công nghiệp phê duyệt tại Văn bản số 3454/QĐ-BCN ngày 18/10/2005 với quy mô công suất 5MW. Ngày 27/9/2019, UBND tỉnh Lạng Sơn có Quyết định số 1861/QĐ-UBND phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Thủy điện Đèo Khách, xã Tân Việt, huyện Văn Lãng, chủ đầu tư là Công ty cổ phần Thủy điện Tân Việt Bắc Lạng Sơn. Ngày 07/7/2023, UBND tỉnh Lạng Sơn đã có Tờ trình số 112/TTr-UBND trình Bộ Công Thương đề nghị điều chỉnh quy hoạch (nâng công suất) dự án Thuỷ điện Đèo Khách từ công suất 5MW lên công suất 14MW.

1.3. Rà soát, đánh giá tính khả thi tiếp tục triển khai của các dự án *(đặc biệt là các dự án thủy điện vừa và nhỏ, các dự án chiếm dụng đất rừng)*

Hiện nay, các dự án nêu trên tiến độ chậm so với kế hoạch. Tuy nhiên, do một số nguyên nhân ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án, cụ thể:

- Đối với dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II: thời gian qua dịch Covid-19 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến việc triển khai gói thầu EPC, dẫn tới phải tổ chức đấu thầu lại và tiến độ dự án đã không đáp ứng được kế hoạch đề ra; hiện nay, gói thầu EPC-Nhà máy chính đã tổ chức đấu thầu lần 2, tuy nhiên không có nhà thầu tham gia đấu thầu do vậy phải tiến hành rà soát để đấu thầu lại theo quy định; dự án hiện nay gặp khó khăn trong việc thu xếp vốn để thực hiện do một số nguyên nhân như: chưa có kết quả lựa chọn nhà thầu EPC, trên thị trường vốn quốc tế có sự thay đổi lớn về quan điểm tài trợ cho các dự án nhiệt điện đốt than theo cam kết của Chính phủ Việt Nam; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tuyến đường ống dẫn nước và tuyến băng tải tro xỉ còn vướng 09 hộ gia đình, cá nhân chưa hợp tác trong việc thống kê kiểm đếm; 11 hộ gia đình chưa nhận kinh phí bồi thường GPMB.

- Đối với các dự án thủy điện: một số nguyên nhân chủ quan như việc tập trung các nguồn lực của nhà đầu tư còn chậm; ảnh hưởng bởi việc bố trí quỹ đất

[1] Tại Quyết định số 2134/QĐ-BCT ngày 11/8/2020 của Bộ Công Thương

cho các công trình điện bị hạn chế và gặp nhiều khó khăn do chỉ tiêu sử dụng đất được giao cho địa phương thấp so với nhu cầu thực tế; theo hồ sơ dự án được phê duyệt dự án không ảnh hưởng đến đất rừng tự nhiên, có sử dụng đất rừng sản xuất. Tuy nhiên, nhà đầu tư đã có phương án trồng rừng thay thế đảm bảo theo quy định.

III. ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN NGUỒN ĐIỆN ĐỀ XUẤT TRONG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUY HOẠCH ĐIỆN VIII

1. Thông tin các dự án đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét, phát triển trong Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII

1.1. Thống kê danh mục, quy mô, địa điểm, phương án đấu nối các dự án nguồn điện đã thực hiện một số công việc chuẩn bị *(đã lập hồ sơ xem xét bổ sung quy hoạch trình các cấp có thẩm quyền, đo gió, khảo sát,…)*

(Chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo văn bản này).

1.2. Đánh giá mức độ ưu tiên phát triển đối các dự án *(đất đai thuận lợi, hạ tầng đấu nối, tiềm năng thể hiện bằng kết quả đo gió)*

Trong thời gian qua, UBND tỉnh Lạng Sơn đã giao Sở Công Thương phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án tổng thể phát triển điện gió tỉnh Lạng Sơn *(Viện Năng lượng đơn vị tư vấn thực hiện xây dựng Đề án)* đề xuất Bộ Công Thương xem xét, bổ sung một số nội dung về phát triển điện gió tỉnh Lạng Sơn vào Quy hoạch điện VIII[2], trong đó đề xuất 35 dự án nhà máy điện gió, với tổng công suất khoảng 4.696MW *(giai đoạn đến năm 2030 đề xuất 3.570MW/27 dự án điện gió; giai đoạn sau năm 2030 là 1.126MW/08 dự án điện gió)*. Đến thời điểm báo cáo, UBND tỉnh Lạng Sơn đã đồng ý chủ trương cho 19 nhà đầu tư khảo sát, nghiên cứu 38 dự án nguồn điện *(trong đó: 02 dự án điện sinh khối có tổng công suất 50MW, 01 dự án điện rác là 11MW và 35 dự án điện gió, có tổng công suất khoảng 4.696MW)*. Đến thời điểm hiện nay, UBND tỉnh đã trình riêng lẻ Bộ Công Thương thẩm định bổ sung quy hoạch 22 dự án nguồn điện[3], trong đó 02 dự án điện sinh khối, 01 dự án điện rác và 19 dự án điện gió, đồng thời chấp thuận xây dựng cột đo gió cho 11 nhà đầu tư với 25 cột đo gió thuộc 20 dự án điện gió để thực hiện thu thập số liệu gió[4].

Trong quá trình khảo sát, nghiên cứu các nhà đầu tư đã được các sở, ngành hướng dẫn thực hiện các công việc: xây dựng cột đo gió, lập hồ sơ bổ sung quy hoạch, đăng ký chỉ tiêu sử dụng đất và đăng ký nhu cầu chuyển đổi đất

---

[2] Tại Văn bản Văn bản số 470/UBND-KT ngày 03/5/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc đề nghị xem xét, bổ sung một số nội dung về phát triển điện gió tỉnh Lạng Sơn vào Quy hoạch điện VIII.

[3] + 02 dự án điện sinh khối: NMĐSK Lạng Sơn; NMĐSK Bắc Sơn;

+ 01 dự án điện rác NMĐR Lạng Sơn;

+ 19 Dự án điện gió: NMĐG Cao Lộc, NMĐG Văn Quan, NMĐG Lộc Bình, NMĐG Chi Lăng, NMĐG Ái Quốc, NMĐG Đình Lập, NMĐG Đình Lập 4, NMĐG Lộc Bình 1, NMĐG Lộc Bình 2, NMĐG Bình Gia, NMĐG Lộc Bình 3, NMĐG Văn Lãng 1, NMĐG Bắc Lãng, NMĐG Cao Lộc 3, NMĐG Tràng Định; NMĐG Thăng Long 1, 2, 3; NMĐG Hữu Kiên.

[4] Trong đó kết quả đo gió của 23 cột đo gió/20 dự án, có 18 dự án tốc độ gió trung bình từ 5÷8 m/s, công suất là 1.680MW; 02 dự án tốc độ gió trung bình 4,5÷5 m/s, có công suất 149,5MW.

rừng theo quy định. Tuy nhiên, căn cứ Quyết định 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 927/QĐ-UBND ngày 01/6/2023 phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất tỉnh Lạng Sơn 05 năm (2021-2025) cho cấp huyện làm cơ sở để UBND các huyện, thành phố tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện. Thời điểm giao chỉ tiêu sử dụng đất đã phê duyệt trước khi Quy hoạch điện VIII được phê duyệt, dẫn đến chỉ tiêu sử dụng đất đối với đất năng lượng (DNL) thiếu nhiều so với nhu cầu của địa phương.

Do vậy, trên cơ sở tiềm năng gió 6.509 MW/1.276km^2 của tỉnh Lạng Sơn và kết quả nghiên cứu, khảo sát ban đầu của các nhà đầu tư, đề nghị Bộ Công Thương xem xét đưa vào Kế hoạch thực Quy hoạch điện VIII danh mục dự án nguồn điện, có tổng công suất 5.545,6MW/64 danh mục nguồn điện, trong đó:

- Giai đoạn đến năm 2030 là 54 danh mục dự án nguồn điện, có tổng công suất 3.805,5MW, trong đó phân theo các loại hình nguồn điện như sau:

+ Loại hình nguồn điện thủy điện vừa và nhỏ, công suất 20MW.

+ Loại hình điện mặt trời tập trung công suất 50MWp.

+ Loại hình nguồn điện gió trên bờ với tổng công suất là 3.609,5MW/48 dự án điện gió, phù hợp với lưới điện truyền tải trong danh mục các dự án quan trọng, ưu tiên đầu tư tại Phụ lục II của Quy hoạch điện VIII và lưới điện phân phối tỉnh Lạng Sơn trong thời kỳ quy hoạch 2021-2030 *(trong đó 22 dự án điện gió, công suất 1.823MW phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030; 26 dự án điện gió, công suất 1.786,5MW chưa có chỉ tiêu sử dụng đất).*

+ Loại hình nguồn điện sinh khối: 03 dự án điện sinh khối công suất 115MW.

+ Loại hình nguồn điện rác: 01 dự án điện rác công suất 11MW.

- Giai đoạn sau năm 2030 là 10 danh mục dự án nguồn điện *(loại hình điện gió trên bờ)* có tổng công suất 1.740,1MW điện gió trên bờ.

(Danh mục dự án nguồn điện theo Phụ lục 3 kèm theo văn bản này).

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Xuất phát từ những nội dung đánh giá nêu trên, UBND tỉnh Lạng Sơn kính đề nghị Bộ Công Thương xem xét, tổng hợp vào Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII đối với các dự án nguồn điện nêu trên nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế của tỉnh, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển công nghiệp điện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia; ưu tiên khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch, góp phần hình thành và phát triển *"Trung tâm năng lượng tái tạo của Bắc Bộ"* như tinh thần Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Trên cơ sở lưới điện truyền tải trong danh mục các dự án quan trọng, ưu tiên đầu tư tại Phụ lục II của Quy hoạch điện VIII, dự án nguồn điện khả thi về mặt kinh tế, kỹ thuật và lưới điện phân phối trong Quy hoạch tỉnh, đề nghị Bộ Công Thương kiến nghị với các bộ, ngành liên quan đề xuất Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất nói chung, đặc biệt là đất năng lượng (DNL)[5] cho các địa phương để làm cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

3. Đề nghị Bộ Công Thương kiến nghị với các bộ, ngành liên quan ban hành quy định, hướng dẫn về cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển các dự án năng lượng tái tạo *(điện gió, điện sinh khối, điện rác, điện mặt trời)* trong giai đoạn hiện nay.

UBND tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Công Thương xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, KHĐT, XD, GT, TNMT, NNPTNT;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công ty Điện lực Lạng Sơn;
- C, PVP UBND tỉnh,
các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(LC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh

[5] Chỉ tiêu được phân bổ cho tỉnh Lạng Sơn tại Quyết định số 326/QĐ-TTg đến năm 2025 là 933 ha, được tăng 517 ha so với hiện trạng năm 2020; đến năm 2030 là 1.177 ha, được tăng thêm 761 ha. Tỉnh Lạng Sơn đề xuất bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 tăng thêm 1.419,33 ha so với chỉ tiêu phân bổ để triển khai thực hiện các dự án thuỷ điện, điện gió, như: dự án thuỷ điện Bản Nhùng, huyện Văn Quan và huyện Văn Lãng; thủy điện Bắc Giang(Vàng Puộc), xã Quý Hòa, huyện Bình Gia; Thủy điện Đèo Khách, huyện Tràng Định, huyện Văn Lãng; thuỷ điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6), huyện Văn Quan; dự án đường dây 220kV; các dự án điện gió tại các huyện: Đình Lập, Lộc Bình, Cao Lộc, Chi Lăng, Văn Quan, Văn Lãng, Bình Gia, Tràng Định,...